

Bài 39.

LUYỆN TẬP CHUNG

1. Viết số thích hợp vào ô trống:

Số thập phân gồm có	Viết là
Năm đơn vị và chín phần mười	
Bốn mươi tám đơn vị; bảy phần mười và hai phần trăm	
Không đơn vị; bốn trăm linh bốn phần nghìn	
Không đơn vị; hai phần trăm	
Không đơn vị; năm phần nghìn	

2. Viết phân số thập phân dưới dạng số thập phân (theo mẫu):

- a) $\frac{27}{10} = 2,7$; $\frac{93}{10} = \dots\dots$; $\frac{247}{10} = \dots\dots$;
- b) $\frac{871}{100} = \dots\dots$; $\frac{304}{100} = \dots\dots$; $\frac{4162}{100} = \dots\dots$;
- c) $\frac{4}{10} = \dots\dots$; $\frac{4}{100} = \dots\dots$; $\frac{4}{1000} = \dots\dots$;

3. Viết các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn:

74,692 ; 74,296 ; 74,926 ; 74,962

< < <

4. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

- a) $\frac{42 \times 45}{5 \times 7} = \frac{\dots\dots\dots}{\dots\dots\dots} = \dots\dots\dots$
- b) $\frac{54 \times 56}{7 \times 9} = \frac{\dots\dots\dots}{\dots\dots\dots} = \dots\dots\dots$